

FORB / NORFORB – BẢN TIẾNG VIỆT

3

Nội dung của Tự do Tôn giáo hay Tín ngưỡng - quyền bày tỏ tôn giáo hay tín ngưỡng

Khuôn khổ chủ yếu thứ hai của tự do tôn giáo hay tín ngưỡng là tự do bày tỏ tín ngưỡng của bạn qua truyền giảng, thực hành, thờ cúng và cầu nguyện. Điều này được xem như khuôn khổ ngoại vi của tự do tôn giáo hay tín ngưỡng. Khác với quyền theo hay thay đổi tôn giáo hay tín ngưỡng, quyền bày tỏ này không tuyệt đối. Trong một vài hoàn cảnh quyền này có thể bị giới hạn.

Bày tỏ mang ý nghĩa biểu tỏ niềm tin hay tín ngưỡng qua lời nói và hành động. Luật nhân quyền quốc tế cho phép con người thực hiện công khai hay riêng tư, một mình hay chung với người khác.

Bạn có quyền cầu nguyện riêng tư và bày tỏ tôn giáo hay tín ngưỡng của mình như một thành viên của cộng đồng, với tập thể thờ cúng theo truyền thống.

Và cộng đồng của bạn cũng được hưởng những quyền này – không phải là quyền trên các thành viên họ, mà là quyền liên quan với nhà nước. Một trong những quyền quan trọng này là nhà nước bảo đảm các cộng đồng tôn giáo hay tín ngưỡng muốn có tư cách pháp lý, nhờ vậy họ có thể mở chương mục, thu dụng nhân viên, sở hữu chủ nhà và thiết lập cơ sở.

Có nhiều cách khác nhau để cho cá nhân hay nhóm thực hành hay bày tỏ một tôn giáo hay tín ngưỡng, và các chuyên gia LHQ cung cấp rất nhiều ví dụ về các hoạt động được bảo vệ :

- Tập hợp để thờ cúng, tổ chức lễ hội và cầu nguyện các ngày nghỉ.
- Mặc y phục tôn giáo và theo chế độ ăn kiêng đặc biệt.
- Có chỗ thờ cúng, nghĩa địa và phô trương biểu tượng tôn giáo.
- Đóng vai trò trong xã hội, ví dụ thành lập các tổ chức từ thiện.

- Bàn luận hay truyền giảng tôn giáo hay tín ngưỡng, và đào tạo hay bổ nhiệm người điều hành.
- Biên soạn, xuất bản và phổ biến ấn phẩm về tín ngưỡng của bạn.
- và truyền bá tôn giáo hay niềm tin trên phạm vi quốc gia và quốc tế.
- Bạn cũng có thể quyên góp vật tặng.

Đến đây bạn có thể cho rằng, hay quá – đây mới là các loại quyền mà tôi muốn cộng đồng của mình được hưởng!

Nhưng bạn cũng có thể còn lo âu ! Làm thế nào với các nhóm đàn áp và kiểm soát hội viên của họ, hoặc gia tăng thù hằn hay bạo động đối với kẻ khác? Họ có được tự do và thực hành tín ngưỡng họ hay không?

Tôi muốn trả lời hai điều :

Điều 5 của Công ước Quốc tế về các Quyền Dân sự và Chính trị cấm đoán việc sử dụng quyền này phá huỷ những quyền khác. Như vậy tự do tôn giáo hay tín ngưỡng không cho phép nhà nước, cá nhân hay nhóm nào quyền đàn áp người khác, xúi giục bạo động hay hành xử bạo động.

Đương nhiên nhiều chính quyền hay nhóm người vẫn dùng bạo lực hay đàn áp. Nhưng tự do tôn giáo hay tín ngưỡng không cho họ quyền làm như thế. Trái lại, tự do tôn giáo hay tín ngưỡng hiện hữu để bảo vệ những ai bị đàn áp hay bạo hành.

Thứ hai, dù quyền theo hay chọn lựa tín ngưỡng của bạn không thể bị giới hạn, quyền bày tỏ hay thực hành tôn giáo hay tín ngưỡng có thể bị giới hạn. Nhưng Điều 18 chỉ rõ có thể giới hạn theo bốn quy tắc sau đây :

Giới hạn phải do pháp luật quy định, cần thiết để bảo vệ người khác, không phân biệt đối xử, và cân xứng với vấn đề hướng tới.

Những quy tắc này hết sức quan trọng. Không có chúng, các chính quyền có thể giới hạn bất cứ nhóm hay thực hành nào họ không ưa thích.

Các giới hạn này mang nghĩa phương kế cuối cùng, chứ không phải là dụng cụ cho nhà nước kiểm soát. Buồn thay nhiều chính quyền không tôn trọng các quy tắc này, khiến xảy ra vô số trường hợp các quốc gia vi phạm quyền bày tỏ tôn giáo.

Các điều luật hạn chế về việc đăng ký là vấn đề nghiêm trọng lớn. Một số chính quyền bắt buộc đăng ký khiến quyền thực hành tôn giáo hay tín ngưỡng lệ thuộc vào đăng ký. Điều này vi phạm luật quốc tế. Đăng ký không bao giờ là điều kiện đi trước quyền bày tỏ tôn giáo. Lý do đăng ký chỉ là quy định tư cách pháp lý khi cộng đồng muốn thế.

Nhiều khi các quốc gia cấm đoán sinh hoạt tôn giáo không đăng ký, và cũng có những luật giới hạn khả năng đăng ký. Ví dụ tại Kazakhstan, sinh hoạt của các tôn giáo không đăng ký bị cấm, và một số nhóm không được phép đăng ký. Đề cập tới tôn giáo với người ngoài cộng đồng tôn giáo của mình cũng là bất hợp pháp và tất cả kinh điển tôn giáo bị kiểm duyệt trước khi sử dụng. Tình trạng này tác động các cộng đồng tôn giáo.


Các chính quyền giới hạn thực hành tôn giáo theo rất nhiều cách. Chính quyền Việt Nam sử dụng các trạm kiểm soát ngăn chặn tín đồ Phật giáo Hoà Hảo đến chùa. Tại Saudi Arabia, người không theo Hồi giáo bị cấm thờ cúng công khai và một số công nhân di cư bị bắt, bị trục xuất liên quan đến việc tập hợp thờ cúng. Tại một số nơi ở Trung quốc và Indonesia, chính quyền phá bỏ các nơi thờ tự.

Chiều theo luật Nga về chủ nghĩa cực đoan, hàng nghìn sách báo bị cấm, kể cả những kinh sách ôn hoà trình bày tín ngưỡng tôn giáo. Hầu như khó kiểm tra văn bản nào bị cấm đoán, nhưng ai giữ loại sách đó sẽ bị phạt tiền, bị cầm tù hay trục xuất khỏi cộng đồng tôn giáo. Những giới hạn nghiêm trọng cũng áp dụng cho những ai chia sẻ tín ngưỡng tôn giáo bất cứ ở đâu hay cho ai.

Tại Pháp, thị trường ở một số thành phố cấm mặc burkini, loại áo tắm trùm khắp người trừ bộ mặt, nại có trật tự công cộng. Luật này đã bị toà án hành chánh tối cao gạt bỏ, nhưng áo che mặt vẫn còn bị cấm đoán. Trong một số quốc gia Châu Âu, việc giết súc vật theo lối Hồi giáo hay Do Thái đều bị cấm.

Quyền bày tỏ tôn giáo cũng bị giới hạn bằng các hành xử cá nhân hay nhóm người trong xã hội. Trong cuộc thăm dò trên 5000 người Do Thái tại 9 quốc gia Châu Âu, 22% người nói họ tránh mặc y phục tôn giáo như kippa vì lo sợ cho an ninh của họ. Và trong một số quốc gia, các nghĩa địa Do Thái bị mạo phạm.

Trong những quốc gia như Egypt, Pakistan và một số nơi ở Nigeria, dân chúng không dám đến những nơi thờ cúng vì sợ bị những nhóm khủng bố tấn công bạo hành nhân danh Hồi giáo. Trong khi một số nơi ở Cộng hoà



Trung Phi, tập thể cầu nguyện ngày thứ Sáu không thể thực hiện vì có nguy cơ bị lực lượng dân quân tấn công nhắm vào người Hồi giáo.

Nói tóm, tự do bày tỏ tôn giáo hay tín ngưỡng bảo vệ quyền vừa cho cá nhân vừa cho nhóm người biểu lộ niềm tin hay tín ngưỡng qua lời nói và hành động. Và có thể thực hiện trong chỗ riêng tư hay công cộng. Các tài liệu nhân quyền đưa ra rất nhiều ví dụ về các loại thực hành tôn giáo được bảo vệ. Một trong những điều bảo vệ quan trọng nhất cho các nhóm người là quyền có tư cách pháp lý.

Quyền bày tỏ tôn giáo hay tín ngưỡng có thể bị giới hạn, nhưng chỉ khi nào dựa trên những điều luật rõ ràng, cho thấy sự giới hạn là hợp pháp, cần thiết cho sự bảo vệ người khác, không phân biệt đối xử và cân xứng với vấn đề giải quyết.

Buồn thay, nhiều chính quyền trong thế giới không theo các điều luật này. Quyền bày tỏ tôn giáo hay tín ngưỡng bị các chính quyền cũng như các nhóm trong xã hội vi phạm.

Bạn có thể tìm thêm thông tin về quyền bày tỏ tôn giáo hay tín ngưỡng và các văn bản về nhân quyền liên quan, trong các tài liệu huấn luyện trên trang Web.